



WASHING MACHINE DRUM TYPE

EBOOKBKMT.COM
Tài liệu kỹ thuật miễn phí

Basic Model : WF9904
(GRIFFIN PROJECT)

Model Name : WF0804*
WF0802*
WF0704*
WF0702*
(SCOUT PROJECT)

Model Code : WF0794W7E9/XSV

Sách hướng dẫn sửa chữa

WASHING MACHINE (DRUM)



NỘI DUNG

1. Khuyến cáo
2. Tính năng và đặc tính sản phẩm
3. Tháo lắp máy
4. Xử lý sự cố
5. Sơ đồ PCB
6. Sơ đồ kết nối dây
7. Tham khảo

Refer to the service manual in the GSPN (see the rear cover) for the more information.

N I DUNG

1. Khuy n c" o	1
1-1. Khuy n cáo an toàn cho kỹ thuật viên sửa chữa	1
2. Tính năng và đặc điểm sản phẩm	5
2-1. Tính năng	5
2-2. Đặc tính sản phẩm.....	9
2-3. So sánh đặc điểm kỹ thuật với các kiểu máy trước kia	10
2-4. Đặc điểm kỹ thuật riêng	11
3. Tháo lắp máy	12
3-1. Công cụ để tháo tháo lắp	12
3-2. Sơ đồ tháo máy chuẩn	13
4. Xử lý sự cố	26
4-1. Mã lỗi	26
4-2. Giải pháp khắc phục sự cố	31
5. Sơ đồ PCB	36
5-1. Main PCB	36
5-2. Sơ đồ mạch điện của linh kiện chính.....	37
5-3. Sub PCB	38
5-4. Mô tả chi tiết của các đầu nối (Sub PCB)	39
6. Sơ đồ kết nối dây	40
6-1. Sơ đồ kết nối dây.....	40
7. Tham khảo	41
7-1. SCOUT Project name	41

1. Khuyến cáo an toàn

1-1. Khuyến cáo an toàn

- ▶ Vui lòng đọc kỹ các hướng dẫn bên dưới trước khi thao tác với sản phẩm để tránh các tai nạn có thể xảy ra.
- ▶ Có 2 ký hiệu được sử dụng trong phần này: Warning-Cảnh báo, và Caution-Chú ý.



Warning Những thao tác không an toàn có thể gây thương tích cá nhân hoặc tử vong.



Caution Những thao tác không an toàn có thể gây thương tích cá nhân hoặc thiệt hại về tài sản.



Cảnh báo

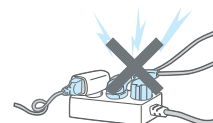
Trước khi sửa chữa

- (Khi sửa chữa linh kiện điện tử) Bảo đảm tháo dây điện trước khi sửa chữa.

➢ Nếu không thì sẽ gây điện giật.

- Khuyến cáo khách hàng không cắm nhiều thiết bị điện gia dụng vào cùng ổ cắm điện.

➢ Nếu không có thể gây quá nhiệt cháy nổ.



- Khi tháo dây điện phải cầm giữ ngay phích cắm.

➢ Nếu không có thể gây hỏng dây và cháy nổ.



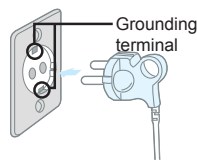
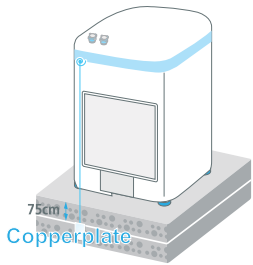
- Khi không sử dụng máy giặt, nên tháo dây điện ra khỏi ổ cắm.

➢ Nếu không có thể gây cháy nổ và điện giật.



- Không đặt hay sử dụng xăng dầu, chất pha loãng, rượu, hay các chất dễ cháy nổ gần máy giặt.

➢ Nếu không có thể gây cháy nổ.

Trong khi sửa chữa	
- Kiểm tra dây điện và ổ cắm có bị hỏng, biến dạng, hay đứt không. - Nếu có, thì thay dây điện và ổ điện ngay lập tức. Nếu không có thể gây điện giật hay cháy nổ.	
- Làm sạch bụi hoặc lấy các vật lạ khỏi ống dẫn, dây nối hay các phần kết nối. - Điều này sẽ ngăn ngừa nguy cơ cháy nổ.	
- Khi kết nối các dây, bảo đảm kết nối chúng bằng cách sử dụng các đầu nối liên quan và kiểm tra là chúng được kết nối đúng và hoàn chỉnh. - Nếu sử dụng băng keo thay cho các đầu nối, nó có thể gây ra cháy nổ.	
- Trước khi bắt đầu sửa chữa hãy xả điện trong PBA trước. - Nếu không có thể bị điện giật.	
Sau khi sửa chữa	
- Kiểm tra dây nối. - Bảo đảm dây nối không chạm vào bộ phận quay hoặc các phần sắc nhọn của đầu dây điện.	
- Kiểm tra rò rỉ nước. - Thực hiện chạy thử với chế độ giặt chuẩn, cơ bản và kiểm tra xem có nước chảy trên sàn hay ở các ống dẫn không.	
- Khuyến cáo khách hàng không tự mình sửa chữa hay thay thế linh kiện. - Nếu không có thể gây thương tích cho bản thân và rút ngắn tuổi thọ sản phẩm.	
- Nếu xung quanh có chỗ đặt máy có nước hay bị ẩm ướt, thì phải nối dây tiếp đất. (Kiểm tra ổ điện trên mặt đất, và ống nước kim loại) - Nếu không sẽ bị điện giật do rò rỉ điện. [Nối dây tiếp đất] - Vặn một dây nối đất(dây đồng) hai hoặc ba lần xung quanh vòi nước. - Nếu bạn kết nối dây nối đất với một miếng đồng, hãy chôn nó dưới đất 75 cm ở nơi nhiều độ ẩm. - Không nối dây nối đất với ống gas, ống nước nhựa hoặc dây điện thoại. - Vì điều này có thể gây điện giật hoặc cháy nổ.	 

! Chú ý

Trước khi sửa chữa

- Khi làm vệ sinh máy giặt không xịt nước trực tiếp lên máy.
 - Điều này có thể gây điện giật hoặc cháy nổ, và rút ngắn tuổi thọ sản phẩm.



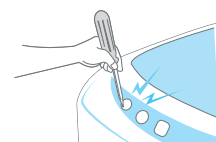
- Không đặt vật chứa nước lên máy giặt.
 - Nếu nước đổ, có thể gây điện giật hoặc cháy nổ. Và cũng sẽ rút ngắn tuổi thọ sản phẩm.



- Không đặt máy giặt ở vị trí tiếp xúc trực tiếp với mưa và tuyết.
 - Điều này có thể gây điện giật hoặc cháy nổ, và rút ngắn tuổi thọ sản phẩm.



- Không dùng vật nhọn nhấn vào các nút bấm.
 - Điều này có thể gây điện giật hoặc làm hỏng máy.



Trong khi sửa chữa

- Khi nối dây với các đầu nối, hãy bọc đầu nối lại để nước không thể xâm nhập.
 - Bảo đảm rằng chúng không bị hỏng khi có lực tác động.

- Kiểm tra có chất lỏng nào bên trong các linh kiện điện hay các đầu nối dây không.
 - Nếu có thì phải thay linh kiện hoặc lấy các chất lỏng ra.

- Nếu cần sửa chữa, thì phải đặt máy giặt cẩn thận trên sàn.
 - Không đặt úp mặt máy xuống đất vì có thể gây ra hỏng lồng giặt bên trong.

Sau khi sửa chữa

- Kiểm tra việc lắp ráp các linh kiện.
 - Trạng thái các linh kiện phải y như lúc trước khi sửa chữa.
- Kiểm tra điện trở cách điện.
 - Tháo dây điện khỏi ổ cắm điện và đo điện trở cách điện giữa phích cắm và dây nối đất của máy giặt.
Giá trị phải lớn hơn $10M\Omega$ khi được đo với Megger 500V DC.
- Kiểm tra máy có được đặt vững chắc trên sàn nhà không.
 - Vì độ rung có thể rút ngắn tuổi thọ sản phẩm.

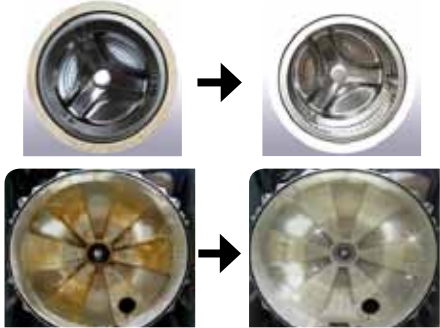


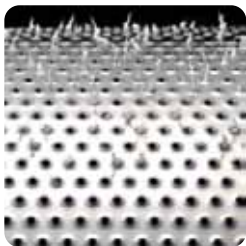
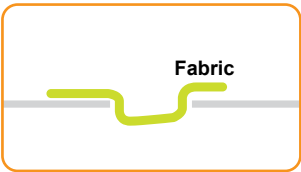
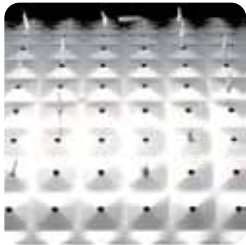
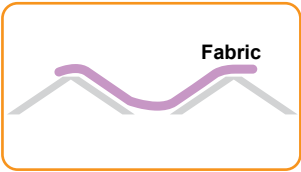
2. Tính năng và đặc tính kỹ thuật

2-1. Tính năng

EBOOKBKMT.COM
Tài liệu kỹ thuật miễn phí

■ Đặc điểm chung

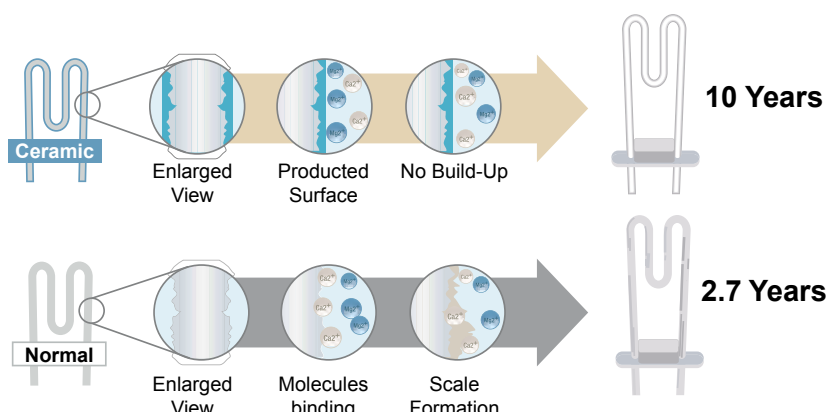
Tính năng	Mô tả
Công nghệ giặt bong bóng (WF0804* / WF0802* / WF0704W* / WF0704X* / WF0704Y* / WF0702W* / WF0702X* / WF0702Y*)	Công nghệ giặt bong bóng kích hoạt bột giặt từ khi bắt đầu giặt, và tạo ra các bong bóng thông qua thiết bị tạo bong bóng để bột giặt tan một cách nhanh chóng, và các bong bóng tẩy rửa được tạo ra vào lúc bắt đầu giặt thâm nhập vào sợi vải của đồ giặt nhanh hơn và hiệu quả hơn so với giặt giữ thông thường, đảm bảo giặt sạch hơn. Đặc biệt, nhiệt độ nước thấp hơn thì giặt hiệu quả hơn. Ngoài ra, do việc giặt được thực hiện sau khi bột giặt hòa tan và nước, nên không cần lo lắng về lượng bột giặt còn lưu lại trên quần áo.  
Eco Drum Clean	Sử dụng chức năng làm sạch lồng giặt thân thiện với môi trường giúp giữ máy giặt sạch sẽ mỗi ngày mà không cần dùng bất kỳ hoá chất tẩy rửa nào. Chức năng làm sạch đặc biệt này giữ cho lồng giặt sạch sẽ và không có mùi khó chịu. 
Lồng giặt 8 kg với kích thước chuẩn.	- Đây là công suất giặt tối đa với lồng giặt có độ sâu chuẩn 60 cm. - Lợi ích của khách hàng đã tăng lên rất nhiều do sử dụng hiệu quả không gian nhỏ hẹp, hạn chế. - Khả năng sử dụng đã được cải thiện do việc bỏ đồ vào và lấy đồ giặt ra dễ dàng hơn. - Kích thước cửa lồng giặt đã được tăng lên: 300 mm → 330 mm (độ rộng) - Thuận tiện trong việc bỏ đồ giặt vào và lấy đồ ra. 

Tính năng	Mô tả
Giặt nhanh	Không mất nhiều thời gian! Chế độ giặt nhanh Quick Wash sẽ giúp bạn có thêm thời gian cho công việc khác. Đây là giải pháp cho cuộc sống bận rộn. Bây giờ bạn có thể giặt những bộ quần áo yêu thích trong vòng 15 phút!
Lồng giặt kim cương	- Hiệu suất giặt đã được tăng lên và khả năng hư hỏng đồ giặt đã được giảm đến tối thiểu. (Kích thước các lỗ của lồng giặt kim cương đã được giảm để giảm đến tối thiểu việc hư hỏng đồ giặt.) - Con lăn trong lồng giặt hoạt động như một tấm ván giặt đồ, làm tăng đáng kể hiệu suất giặt so với lồng giặt trước đây, cái mà hay sử dụng sức mạnh khác nhau của 5 cánh giặt. - Kích thước các lỗ của lồng giặt được giảm đáng kể, duy trì hiệu suất giặt tối ưu (Washing.Cost.1.0) trong khi tiết kiệm nước và điện theo yêu cầu giặt. - Cấu trúc các lỗ của lồng giặt kim cương đã được thay đổi nhỏ nhất để giảm khả năng hư hỏng đồ giặt do các sợi vải khó mà đi vào các lỗ của lồng giặt.  Conventional   Diamond Drum 

■ CÁC TÍNH NĂNG RIÊNG

► Các tính năng thì phụ thuộc vào từng Model.

Tính năng	Mô tả
Hệ thống an toàn nước	- Hệ thống an toàn nước được tạo ra để ngăn ngừa việc rò rỉ nước tốt nhất. Van an toàn đôi kết nối trực tiếp đến vòi nước. Trong trường hợp rò rỉ nước, đầu cảm biến bên trong lập tức dò tìm chỗ nước rò rỉ trong vòng vài giây, và tự động khóa cả van cấp nước và máy giặt. - Ổng nạp Nó được gắn vào van cấp nước và tự động ngắt dòng nước khi có nguy hiểm. Nó cũng hiển thị chỉ số cảnh báo. - Cảm biến rò rỉ nước Đầu cảm biến rò rỉ nước được gắn dưới đáy củ máy giặt, dùng để ngắt nguồn tự động nếu có rò rỉ nước xảy ra, để ngăn ngừa hiện tượng cháy nổ.
Bộ gia nhiệt có tráng men	- Bộ gia nhiệt có tráng men trong máy giặt Samsung ngăn ngừa các kim loại có trong nước cứng kết vón vào bộ gia nhiệt, làm giảm hiệu quả bộ gia nhiệt. Điều này giúp tiết kiệm năng lượng, thời gian và chi phí. - Tiết kiệm năng lượng Theo thời gian, bộ gia nhiệt thông thường sẽ tăng công suất tiêu thụ trung bình khoảng 5.8%, trong khi bộ gia nhiệt có tráng men chỉ tăng 1.8%. - Tiết kiệm thời gian Sau 3 năm, bộ gia nhiệt thông thường mất thêm 7.5% để làm nóng, còn các khu vực có tráng men chỉ tăng 2.5% để làm nóng, khu vực có tráng men chỉ mất 2.5% khả năng làm nóng.



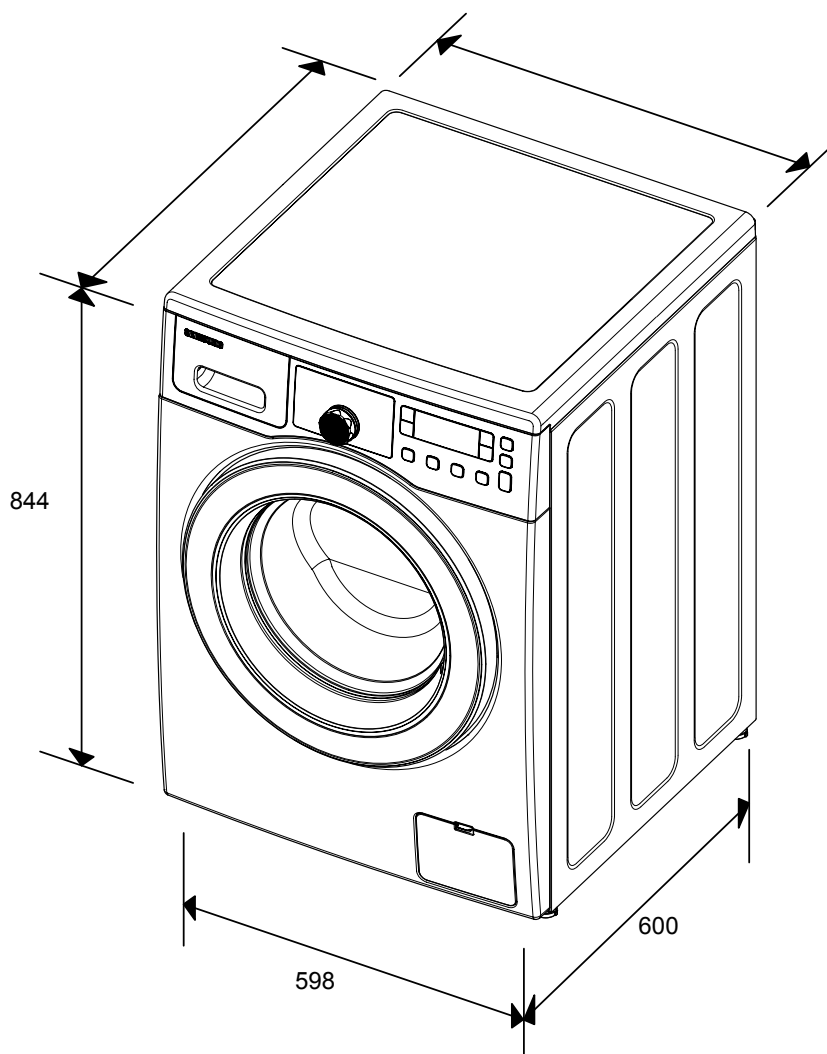
► The features below depend on the model.

Tính năng	Mô tả
Thêm khay để chất tẩy rửa	Khả năng sử dụng đã được cải thiện do việc thêm khay để chất tẩy rửa mới. 
Outdoor Care	Với máy giặt Samsung, bạn có thể giặt quần áo không thấm nước mà không cần lo lắng về việc hư hỏng đồ đặc mà không thể giặt trước đó. Chức năng Outdoor Care của máy giặt Samsung cung cấp một hiệu suất giặt tuyệt vời và chăm sóc sợi vải bằng cách giảm thiểu hư hỏng đối với các vật liệu không thấm nước. 

2-2. Đặc điểm kỹ thuật

Model		WF0794*
Wash Type		FRONT LOADING TYPE
Dimension		W 598mm X D 600mm X H 844mm
Water Pressure		50kPa ~ 800kPa
Water Volume		49ℓ
Weight		67kg
Wash & Spin Capacity		8.0kg
Power Consumption	WASHING	220V / 150W
	WASHING and HEATING	220V / 2000W
Spin Revolution	rpm	1400

EBOOKBKMT.COM
Tài liệu kỹ thuật miễn phí

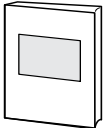


2-3. COMPARING SPECIFICATIONS WITH EXISTING MODELS

(H) : Functions may be different depending on the model.

Grade		SCOUT	Griffin
Model Name		WF0794*	WF9904*/WF9902*/WF9900*
Image			
Feature		Diamond drum Big door design	Diamond drum Big door design
Capacity		8.0kg	9.0 kg
Main Spec	Drum Volume	49 ℓ	63 ℓ
	Max rpm	1400	1400 / 1200 / 1000
	Motor	DD	DD
	Control Sys	General	General
	Weight Detection	3 Stages	3 Stages
	Heater Capacity	2000 W / 220 V	2000 W / 230 V
	Water Supply	Cold only / Cold and Hot	Cold and Hot
	Drainage	Pump	Pump
	Power-Outage Compensation	Yes	Yes
	Zero Standby Power	Yes (1W or Less)	Yes (1W or Less)
USP	Bubble	Yes (H)	No
	Eco Drum Clean	Yes	No
	Outdoor Care	Yes (H)	No
	Quick Wash	Yes	No
	Liquid Detergent Box	Yes (H)	No
	Air Refresh	No	Yes (H)
	Silver Wash	No	Yes (H)
	Water Safety	Yes (H)	Yes (H)
	Ceramic Heater	Yes (H)	Yes (H)
	Diamond Drum	Yes	Yes
	Loading Entry Size	Wide (330 mm)	Wide (330 mm)
Design	Big Door	Yes (480 mm)	Yes (480 mm)
	Center Jog Dial	Yes	Yes
	Display	LED Display	G.LED
Dimension (W X D X H mm)		598 x 600 x 844	598 x 600 x 844

2-4. OPTIONS SPECIFICATIONS

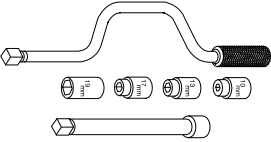
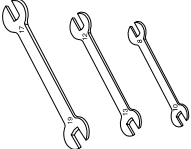
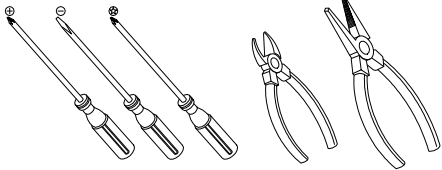
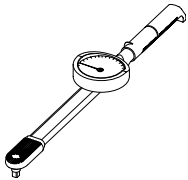
Item		Code	QTY	Remarks
	FASTENER-BOLT	DC60-00104A	1	Default
	ASSY HOSE WATER	DC91-10241C+	(★ : Cold only)	For specific models only
	MANUAL USERS	DC68-02875E	1	WF0794W7E9/XSV
	CAP-FIXER	DC67-00307A	4	Default
	HOSE-HANGER	DC62-10278A	1	Default

Note

- (H) is supplied for specific models only among those without water supply hoses.
- You can purchase additional water supply and drain hoses from a service center.
- For built-in models, the spanner, water supply and drain hoses are not supplied. Both the water supply and drain hoses are supplied during the installation.

3. Tháo lắp máy

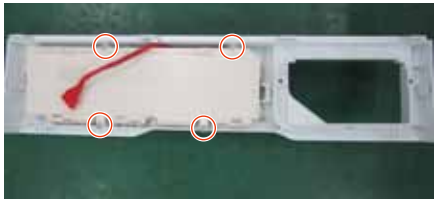
3-1. Công cụ để tháo lắp máy

Tool	Type	Remarks
	Box driver	10mm Heater(1), Tub(12), Fixer screw(5), Motor(2), Balance(9)
		13mm Shock Absorber (2 holes each in left/right), Damper(2), Damper(friction 2)
		19mm Pulley(1)
	Double-ended spanner	10mm Replaced by box driver
		13mm Leg
		19mm
	Vice pliers	A Tool for protecting empty turning of bolt or abrasion from using box driver For disassembly of Spin drum
	Others (screwdriver, nipper, long nose pliers)	Common tools for servicing
	Torque wrench	The Tool for assembly of heater and Tub

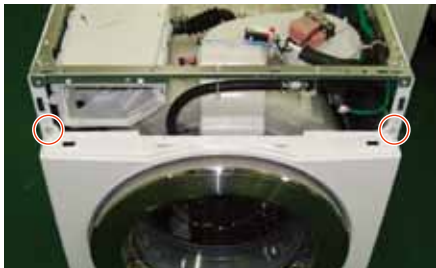
3-2. STANDARD DISASSEMBLY DRAWINGS

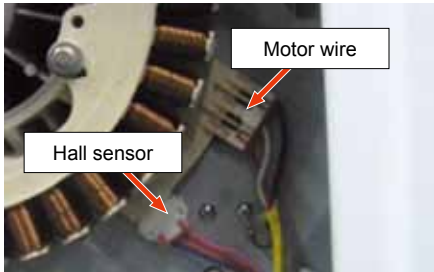
► This is a standard disassembly diagram and may differ from the actual product.
Use this material as a reference when disassembling and reassembling the product.

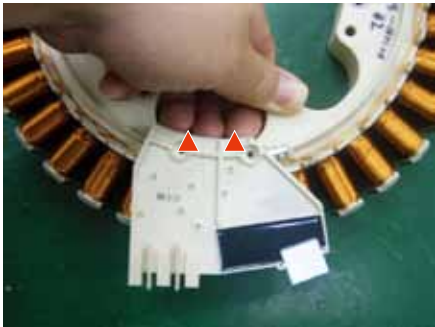
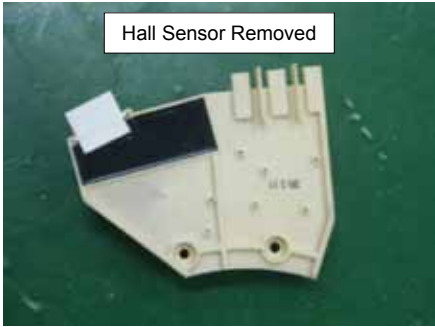
Part	Figure	Description
Assy Cover Top		1. Remove the two screws holding the Top Cover at the back of the unit.
		2. Remove the top-cover by lifting it up after pulling it back about 15mm.
		3. Then, the Water (Pressure) Sensor, Noise Filter and Water Valve can be replaced.

Part	Figure	Description
Sub-pcb panel		1. Remove the 2 screws holding the front operating panel.
		2. Remove the screws at the top of the ASSY-PANEL CONTROL.
		3. Hold the ASSY-PANEL CONTROL while pulling it upwards and release the hook to remove it. 4. Disconnect the terminals connected to the PCB by hand.
		5. Remove the four screws holding the PCB and release the hooks on both sides to remove the PCB for repair / replacement.

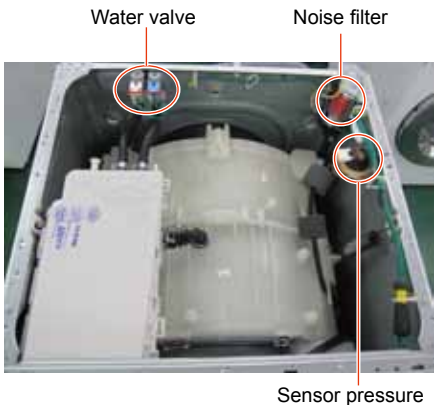
Part	Figure	Description
Assy Housing-drawer		1. Remove this screw.
		2. Remove the Band-ring.
		3. Separate the water supply valve wire.
		4. Remove the screws holding the water supply valve.

Part	Figure	Description
Frame Front		1. By using a long nose, pick up one of the rings on Wire-Diaphragm which connect the spring and the wire ends. then Separate the Wire-Diaphragm from the Front-Frame and Disconnect the Diaphragm.
		2. Remove the two screws holding the FRAME-FRONT.
		3. Remove the two screws holding the bottom of the FRAME-FRONT.
		4. Disconnect the terminal for the DOOR-LOCK switch.
Cover-Back		• Unfasten the 4 screws that hold the back cover in place. Remove the back cover by sliding it down. (When assembling, slide the back cover up.)

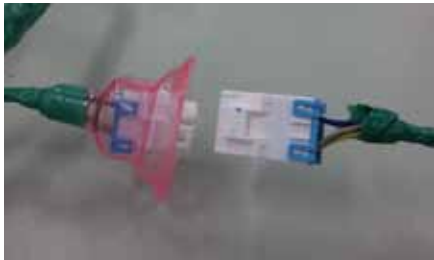
Part	Figure	Description
DD Motor		1. Unfasten the 4 screws that hold the back cover in place. Remove the back cover by sliding it down. (When assembling, slide the back cover up.)
		2. After removing the back cover, unfasten the M19 nut that holds the motor in place. ⚠ Caution Turn the nut counterclockwise to unfasten it. You have to turn it with a quick 'twist' because turning it slowly turns the motor at the same time and makes it difficult to loosen the nut. ☑ Do not try to unfasten the nut by inserting a screw driver into the motor. This may cause a motor malfunction.
		3. Remove the M19 nut washer and then remove the rotor. ⚠ Caution Pulling out the rotor requires some force and is pulled out suddenly rather than slowly. Be careful, as the stator when pulled out, may cause damage to the corners of the frame, or injury to your hands or arms.
		4. Unfasten the six (6) M10 screws. → Remove the assy bracket motor. → Remove the stator. ☑ When unfastening the last one of the six (6) screws, hold the stator by hand to prevent it from falling due to its weight.
		5. Remove the motor wire and hall sensor while holding down the navel of the housing. ☑ To remove the connector, press the navel of the housing and pull it towards the inside. ⚠ Caution Be cautious when handling as the hall sensor is susceptible to shock.
	4 Check Points for Troubleshooting 1. Check whether there are any foreign substances between the rotor and the stator. 2. Check whether the motor power wires (blue, while, red) are connected correctly. 3. Check whether the hall sensor wire is connected correctly. - Connect the motor power wires in the order blue, white and red, starting from the furthest right. Check whether each resistance between blue and white, white and red, red and blue is 15Ω.	

Part	Figure	Description
DD Motor		
	ROTOR	STATOR
		1. To remove the hall sensor, unfasten the two (2) screws holding both the stator and hall sensor in place.
		2. Remove the hall sensor by exerting some force to the ▲ part.
		
	4 Check Points for Troubleshooting A “3E” error occurs when the tub is driven in a wash or rinse cycle but there is no problem with the stator. → Replace the hall sensor.	

Part	Figure	Description
Water supply valve		1. Separate the Top Assy-Plate. 2. Separate the water supply valve wire.
		3. Remove the screws holding the water supply valve.

Part	Figure	Description
Water level sensor	 Water valve Noise filter Sensor pressure	1. Separate the Assy Top-Cover.
		2. Disconnect the wire between the PRESSURE HOSE and the water level sensor for repair / replacement.
		3. Push the clip of the water level sensor behind the side frame to the center of it and pull it.
Door-hinge		1. Remove the 2 screws holding the Door Hinge and separate the door.
		2. Remove the 12 screws holding the Holder Glass, separate the Holder Glass and replace the hinge.

Part	Figure	Description
Drain pump		1. Push the lever and lift up slightly to open the Filter Cover.
		2. Remove the remaining water through the drainage hose. ☑ Place a bowl under the drainage hose, or the remaining water may flow out.
		3. Separate the Drain Filter by turning it counterclockwise. ☑ Since the remaining water may flow out, place a bowl underneath it when separating the filter..
		4. Remove the 2 screw holding the drain pump.
		5. Release the BAND RING (3EA) to remove the HOSE (3EA).

Part	Figure	Description
Drain pump		6. Push the PUMP inward and then remove the HOSE (3EA).
		7. Disconnect the wire (4EA).
		8. Push the TUB inward slightly to remove the PUMP.
		☑ Pump wire harness is connected to main wire harness.
	4 Check Points for Troubleshooting 1. Separate the Drain Filter and check if any alien substances are inside the pump (e.g. coins, buttons ..., etc.) → Remove these if found. 2. Check if the wire driving the pump has come loose → Take the relevant countermeasure if necessary. 3. When water leaks, check the assembly status of the Clamp Hose, and Cap Drain → Take the relevant countermeasure if necessary. Turn the filter counterclockwise to remove the remaining water.	

Part	Figure	Description
Door-lock S/W		1. Open the Door. Remove the Wire Diaphragm and remove it from The Front Frame. ☑ For easier disassembly, remove the spring from the lower part of the Diaphragm with a (-) screwdriver. ☑ Since the Diaphragm can be damaged when removing it. Use a Longnose plier and remove it slowly in one direction.
		2. Remove the 2 screws.
		3. Remove the screw holding the Door-Lock S/W. Remove the Door-Lock S/W. Remove the connection wire. (Remove the connector after releasing it by pressing the catch.)
Leakage Sensor (OPTION)		1. Disconnect two wire connectors.
		2. Remove the six screws holding the bottom of the FRAME-FRONT.
		3. Remove the 2 screws.

Part	Figure	Description
Heater		1. Separate the Back Cover.
		2. Separate the Connection Housing (4).
		3. Remove the nut holding the heater and separate the Heater. ✎ Use box Drivers (Socket size: 10mm)
		4. Remove the Heater from the Tub. ⚠ Caution Make sure to insert the Heater into the correct position of the bracket inside the Tub when reassembling it. Otherwise, there is a danger of a fire.  Make sure to push it inwards until the packing part comes into the Tub completely when reassembling it so that the packing part is completely stuck to the Tub. Fasten the holding nut with a force of 5Kgf/cm ² . If the nut is not fastened properly, there is a danger of water leaking.

Part	Figure	Description
Replacement of the main PCB		1. Remove the back cover and unfasten the screws that hold the main PCB in place.
		2. Remove the PCB cover inside. Remove the wire harness connector which is connected to the PCB. Remove the reactor wire.
		3. Replace the main PCB. ☒ You cannot remove the PCB separately because urethane is used for water proofing.
	4 Check Points for Troubleshooting 1. Check whether there is any error in applying the power. 2. Check the voltage between the DC 5V and GND terminals. 3. If an error occurs when there is no characteristic error in the electric harnesses, check these points: 3E error: The resistance of motor(U-V/V-W/W-U) is 5 Ω HE/HE1 error: The resistance of heater(for 1900W unit) is 27 Ω DE1 error: The resistance of door switch is 140 to 145 Ω HE/HE1 error: The resistance of thermostat is 0 Ω 5E error: The resistance of drain motor is 400 Ω 4E error: The resistance of water valve is 4.4 k Ω	

☒ Reassembly is in the reverse order of the removal.

4. Xử lý sự cố

4-1. Error Modes

► Đây là máy giặt được tích hợp **Error mode**. Để biết thêm thông tin chi tiết vui lòng tham khảo hướng dẫn sửa chữa.

Error Type	Drum			Fully automatic	Nguyên nhân	Ghi chú
	Error mode	Old error mode	For USA			
Cảm ứng mực nước	1E	1E E7	LE	1E	- phần ống nơi mà cảm ứng mực nước được đặt bị hỏng(bị thủng). - Ống bị nghẽn do vật lạ. - Ống bị gấp. - Có quá nhiều chất bột trơn được cho vào bộ phận chèn của ống khí. - Lỗi gắn ống (không chặt) - Lỗi linh kiện (lỗi hàn bên trong) - Đầu cảm ứng mực nước bị lỏng. - Lỗi Main PBA.	
Motor Driving Error and Hall Sensor Error	3E	3E EA EB 8E	3E	3E	- Đầu nối PBA không được kết nối. - Motor sấy không liên tục. - Cuộn dây trong motor bị hỏng (ngắn mạch hoặc bị đứt). - Đầu nối ống cảm ứng không được nối. - Vật lạ(như con ốc) nằm trong motor.	Với sản phẩm của USA, lỗi này xảy ra do bị kẹt.
	3E1	3E1	E3		- Motor bị quá tải do có quá nhiều đồ giặt (không cảm ứng) - Đầu nối ống cảm ứng không được kết nối. - Lỗi PBA.	Với sản phẩm của USA, lỗi này xảy ra khi việc dừng lại xảy ra do quá nhiều đồ giặt, vv.
	3E2	3E2			- Lỗi từ nguồn cấp nước xuống cho motor. : hoạt động rơ-le không ổn định, vv.	
	3E3	3E3	bE		- Điều này xảy ra khi các tín hiệu hoạt động có lỗi của đầu cảm ứng motor. - Đầu nối IPM của Main PBA không được kết nối. - Nắp motor DD bị bung ra.	
	3E4	3E4			- PCB không được kết nối. - Lỗi PBA. - Lỗi motor DD.	
Lỗi cấp nước	4E	4E E1	nF	4E	- Có vật lạ bên trong van cấp nước. - Van cấp nước không được kết nối. (Dây bị ngắt) - Kết nối sai nguồn nước ở chu trình xả. - Điều này xảy ra nếu PCB từ ống xả đến hộc đựng xả bông bị ngắt kết nối. Kiểm tra xem ống xả có bị gấp hay rách không. torn.	lỗi xảy ra trong chế độ giặt đồ len.
	4E1	4Ed	-		- Ống cấp nước nóng và lạnh gắn sai. - Nhiệt độ của nước cung cấp qua van sấy trong chu kỳ sấy là cao hơn 70 °C.	Nước cung cấp cho 1 phút sấy của chu kỳ sấy là 0.3 ~ 0.4 L.
	4E2	E8	-		- Nhiệt độ của nước là cao hơn 50 °C trong chế độ giặt đồ len và đồ Lingerie.	

Error Type	Drum			Fully automatic	Nguyên nhân	Ghi chú
	Error mode	Old error mode	For USA			
Lỗi ống xả	5E	5E E5	nd	5E	- Cánh quạt máy bơm motor bị hư hỏng bên trong. - Điện áp cung cấp (220 V → 110 V) đến các bộ phận không đúng. - Lỗi linh kiện. - Điều này xảy ra do nước đóng băng vào mùa đông. - Ống xả bị kẹt. (do vật lạ, vv.) - Bị kẹt do vật lạ. - Bơm nước bị kẹt: dây cao su, giấy, bông, tóc, độn xu...	
Lỗi Motor					- Điều này xảy ra khi motor hoạt động không ổn định do cảm ứng motor không hoạt động. - Điều này xảy ra khi hoạt động của PBA IPM không ổn định hoặc mạch điều khiển có lỗi. - Kiểm tra xem dây có được kết nối chính xác không hoặc tiếp xúc có lỗi không.	
Lỗi nguồn	9E1	PH1	2E	-	- Kiểm tra điều kiện nguồn tiêu thụ. : Kiểm tra điện áp hoạt động. - Kết nối 1 tester đến nguồn bên trong trong suốt thời gian hoạt động của Boil hoặc Dry và quan sát hoạt động của máy giặt cẩn thận. : Kiểm tra điện áp (lỗi xảy ra khi điện áp cung cấp thấp hơn hoặc cao hơn định mức.) : Kiểm tra phích cắm đã được cắm. - Khi dây nối là 1m, điện áp thấp tạm thời có thể giảm xuống đến 10 V. - Lỗi Main PBA(đôi khi)	Với các sản phẩm tự động hoàn toàn, không có mã lỗi được hiển thị đối với lỗi nguồn.
	9E2	Plo				
			PF		- Dây không phải là lỗi nhưng xảy ra trong quá trình mất nguồn tạm thời : Nếu khởi động khi mã lỗi này được hiển thị, máy sẽ khởi động từ chu kỳ mà nó đã dừng do mất nguồn. : Nếu máy giặt không hoạt động và mã lỗi được hiển thị, thì đây là thông báo cho hiện tượng mất nguồn đã xảy ra.	
	Uc	-	-		- Nếu điện áp của nguồn bằng hoặc ít hơn 176V, hoặc bằng hoặc cao hơn 287V, máy giặt sẽ bị dừng để bảo vệ các thiết bị điện. - Nếu điện áp chính xác(187V ~ 276V) được cung cấp, chu kỳ sẽ tự động tiếp tục.	
Lỗi liên lạc	AE	13E	-	-	- Các tín hiệu giữa sub và main PBA không thấy được do lỗi liên lạc. - Kiểm tra kết nối giữa sub và main PBA cẩn thận. → Kiểm tra kết nối lỏng hay không chính xác, vv. - Tháo PBA C/Panel và kiểm tra lỗi hàn.	

Error Type	Drum			Fully automatic	Causes	Remarks
	Error mode	Old error mode	For USA			
Lỗi công tắc (Lỗi rô-le chính)	bE1	12E	E2	-	- Nút nguồn được nhấn liên tục (hơn 12 giây). - Nút nguồn được nhấn không đều bởi vì sự biến dạng của bảng điều khiển. - Lỗi này có thể xảy ra khi các con ốc cố định PBA được vặn quá chặt.	
	bE2	14E			- Một nút khác nút nguồn được nhấn liên tục (nhiều hơn 30 giây). - Hư phần nhựa bên trong. - Một con ốc lắp sub PBA được vặn quá chặt.	
	bE3	18E	Sr	-	- Rô-le chính của PBA bị ngắn mạch. - Rô-le chính được kết nối không chính xác. (bị bề cong hoặc tiếp xúc không tốt).	Khi rô-le motor PBA không hoạt động.
Lỗi làm lạnh	CE	CE cE	-	-	- Lỗi này xảy ra khi nhiệt độ của máy giặt hơn 55 °C và không có thực hiện xả. (Chú ý: Nếu nước nóng tiếp xúc với da, nó có thể gây bỏng.) - Điều này xảy ra khi nhiệt độ của nước, cho từng chế độ giặt riêng biệt, vượt quá 55 °C. Trong trường hợp này, nước sẽ được xả tới mức Reset. - Điều này cho biết lỗi cảm biến nhiệt hoặc sử dụng sai máy.	Nếu lỗi này xảy ra vì một lý do khác, đó là do cảm ứng gia nhiệt của máy giặt bị lỗi. Hãy thay nó.
Lỗi cửa	dE door	dE Ed door	dS (trước hoạt động)	dE	- Lỗi tiếp xúc công tắc do sự biến dạng của công tắc cửa. - Khi dùng lực mạnh để kéo cửa.	Khi cửa không mở được sau khi mở cửa.
			dL (trong khi hoạt động)		Điều này xảy ra trong chế độ đun nước do cửa bị đẩy với một lực khác từ sự thay đổi nhiệt độ bên trong.	Khi cửa không đóng được sau khi đóng cửa.
	dE1	dE1	LO (Lỗi mở khóa)	-	- Khóa cửa được gắn không đúng. - Khóa cửa bị gãy. - Điều này xảy ra liên tục di hồ dây điện. - Lỗi Main PCB.	
			FL (Lỗi khóa)			
	dE2	dE2	-	-	Điều này xảy ra nếu công tắc nguồn được tắt mở liên tục và nhiệt được tạo ra quá nhiều (Lỗi này khó được lặp lại.)	
Lỗi quạt	FE	F FE	-	-	- Đầu nối quạt ngưng tụ bị hở mạch khi đưa nắp đẩy vào. - Motor quạt có dây bị đứt hoặc dây co-ro bị sút ra. Vì vậy, quạt không hoạt động. - Cánh làm mát bị kẹt hoặc có các vết bẩn trong vòng bi. Vì vậy, quạt không hoạt động. - Bộ ngưng tụ hư → Trong trường hợp này, không kiểm tra được, thay bộ ngưng tụ.	

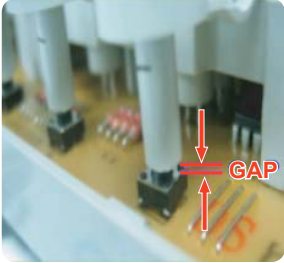
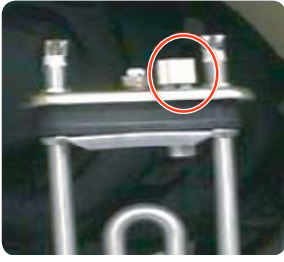
Error Type	Drum			Fully automatic	Causes	Remarks
	Error mode	Old error mode	For USA			
Lỗi bộ gia nhiệt	HE	HE E5	Hr (Rơ-le bộ gia nhiệt)	-	- Bộ gia nhiệt bị ngắn mạch hoặc có dây bị đứt.	Với các sản phẩm của USA, nếu bộ gia nhiệt có lỗi, thì lỗi xảy ra do rơ-le bo PBA bị hỏng.
	HE1	HE1 E1 Ec			- Bộ gia nhiệt trong lồng giặt có lỗi. (Lỗi tiếp xúc, lỗi cảm biến nhiệt độ) - Nếu cảm biến mực nước hoạt động mà không có nước bởi vì nước bị đóng băng hoặc vì lý do khác và cảm biến nhiệt độ hoạt động ở bên dưới để ngăn ngừa quá nhiệt cho bộ gia nhiệt của máy dò tìm nhiệt độ 100 đến 150°C, máy giặt tự ngắt nguồn vào.	
	HE2	HE2			- Điều này xảy ra khi cảm biến nhiệt độ màu đỏ ở trung của bộ sấy nhiệt hoạt động (ở nhiệt độ cao hơn 145 °C) : Cách xử lý – Nhấn nút ở trung tâm nhẹ nhàng. Máy giặt sẽ hoạt động bình thường. Ngoài ra, thay thế cảm biến nhiệt độ nếu cảm biến nhiệt độ không ổn định bởi vì sự suy giảm chức năng.	
	HE3	-			- Điều này xảy ra khi chức năng hơi nước không hoạt động bình thường. - Lỗi này không xảy ra trong lồng giặt của sản phẩm. Kiểm tra xem máy có thuộc loại Model hơi nước không.	
Lỗi rò rỉ nước	LE LE1	11E E9	LE	LE	- Lỗi bộ gia nhiệt. - Ống dẫn khí bị tuột và rò rỉ nước xảy ra trong chu kỳ sấy. - Phía sau lồng giặt ở phần cố định bu-long an toàn bị gãy. - Rò rỉ nước xảy ra ở foam trước do quá nhiều xà bông giặt. - Rò rỉ nước xảy ra bởi vì kết nối ống đến hộp đựng xà bông không đúng. - Nắp lọc bơm xả được đẩy không đúng. - Rò rỉ nước xảy ra ở ống xả. - Ốc vít giữ ống ngưng tụ bị mòn. - Lỗi rò rỉ nước xảy ra khi dây gài ron cửa làm ron bị thủng. - Rò rỉ nước xảy ra do các con ốc giữ phía trước và sau lồng giặt bị gấn sai. - Cảm ứng rò rỉ bị lỗi.	
Lỗi tràn nước	OE OF	OE OF E3	OE	-	- Nước được cung cấp liên tục bởi vì dò tìm mực nước không hoạt động. - Do ống xả bị nghẹt, (ở phần hẹp), dò tìm mực nước không hoạt động và nước được cấp liên tục. - Nước được cung cấp liên tục do đóng băng hoặc do có vật lạ trong van cấp nước. - Lỗi này xảy ra khi cảm biến mực nước bị suy giảm.	Với các sản phẩm của USA, lỗi này xảy ra do cảm biến mực nước đặt không đúng chỗ.

Error Type	Drum			Fully automatic	Causes	Remarks
	Error mode	Old error mode	For USA			
Lỗi cảm biến nhiệt độ	tE1	tE1 6E	tE	-	- Bộ gia nhiệt trong lồng giặt có lỗi. (Lỗi tiếp xúc, lỗi cảm biến nhiệt độ) - Đầu nối được kết nối không đúng hoặc bị ngắt kết nối. - Nếu cảm biến mực nước hoạt động mà không có nước bởi vì nước bị đóng băng hoặc vì lý do khác và cảm biến nhiệt độ hoạt động ở bên dưới để ngăn ngừa quá nhiệt cho bộ gia nhiệt của máy dò tìm nhiệt độ 100 đến 150 °C, máy giặt tự ngắt nguồn vào.	Lỗi cảm ứng bộ gia nhiệt : Khi đầu nối được kết nối không đúng hoặc có dây bị ngắt kết nối hoặc lỗi tiếp xúc.
	tE2	tE2	-	-	- Nhiệt độ cảm biến của jack cắm motor bị hỏng. (Lỗi cảm biến như ngắn mạch hoặc đứt dây). - Đầu nối gần không đúng hoặc lỗi tiếp xúc.	Lỗi cảm biến nhiệt độ ống ngưng tụ (dành cho các model trước khi chức năng silver nano được áp dụng).
	tE3	tE3	-	-	- Điều này xảy ra khi cảm biến nhiệt độ bộ sấy bị hở. - Điều này xảy ra khi cảm biến nhiệt độ ống ngưng tụ có dây bị đứt hoặc bị ngắn mạch. - Đầu nối gần không đúng hoặc lỗi tiếp xúc.	Lỗi cảm biến nhiệt độ bộ sấy (dành cho các model trước khi chức năng silver nano được áp dụng).
Lỗi không cân bằng	UE	UE E4	dc	UE	- Nếu đồ giặt gây ra lỗi này, kiểm tra đồ giặt. - Tìm lý do cho sự mất cân bằng và giải quyết nó theo chỉ dẫn trong hướng dẫn sử dụng.	
Lỗi xả bóng nhiều quá	Sud	-	SUDS	-	Điều này xảy ra khi có quá nhiều xà bông. Nó cũng được hiển thị trong khi xả bóng được bỏ bớt. Khi việc bỏ bớt xà bông hoàn tất, chu kỳ bình thường bắt đầu. "Sud" hoặc "SUDS" được hiển thị khi có quá nhiều xà bông và "End" được hiển thị khi việc bỏ bớt xà bông hoàn tất. (Đây là một hoạt động bình thường. Nó là một lỗi để ngăn ngừa lỗi không cảm ứng.)	
Mems PBA Error Detected	-	-	E8	-	- Lỗi được tìm thấy trong Mems PBA hoặc lỗi dữ liệu được tìm thấy. Kiểm tra kết nối dây. Thay nếu cần. 1. Kiểm tra kết nối dây. 2. Thay Mems PBA. 3. Lỗi kết nối dây Main PBA hoặc phần silver nano của PBA bị hỏng. Thay nếu cần.	

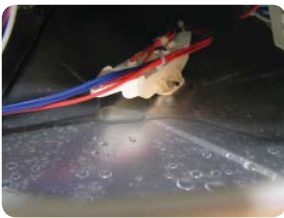
► These are common troubleshooting procedures for each drum-type washer error mode. For detailed information, refer to the general repair scripts.

Error Type	Error Mode	Causes	Corrective Actions	Description of Photo
cảm biến mực nước	1E	- Lỗi cảm biến mực nước - Kết nối không đúng của đầu cảm biến mực nước. - Ống của cảm biến mực nước bị gấp. - Lỗi Main PCB.	- Kiểm tra kết nối và tiếp xúc của đầu cảm biến mực nước. - Lỗi xảy ra nếu cảm biến mực nước không chính xác được sử dụng. Hãy kiểm tra mã vật liệu trước. (Hoạt động không bình thường) - Nếu cảm biến mực nước bị lỗi, thay nó. - Nếu lỗi vẫn còn mặc dù đã sử dụng những cách trên thì thay PBA.	 Kiểm tra thường xuyên cảm biến mực nước. - Kiểm tra nó sau khi cảm biến mực nước và đầu nối được kết nối. - Tần số: khoảng 26.4 KHz với không tải.
Washing Motor Error and Hall Sensor Error	3E 3E1 3E2 3E3 3E4	- Lỗi motor giặt. - Lỗi đầu cảm biến motor giặt. - Kết nối không đúng của motor giặt/ hoặc đầu cảm biến motor giặt - Lỗi rotor và stator motor giặt - Lỗi Main PCB	- Kiểm tra kết nối đầu nối và tiếp xúc của motor. 3E1 được hiển thị do quá tải xảy ra do có quá nhiều quần áo. - Nếu đầu cảm ứng bị lỗi thì thay đầu cảm ứng. - Kiểm tra xem stator của nắp motor có bị hỏng không. - Kiểm tra xem dây bị đứt có phải do vật lạ không. - Nếu mạch điều khiển của PBA có lỗi thì thay PBA.	 ► DD MOTOR Kiểm tra điện trở trên main PCB motor. (giữa chân 1 và 3, và 1 và 4 của 4 chân (4)) - Điện trở: khoảng 2 đến 4 MΩ - Kiểm tra điện áp khi nguồn mở
				 ► UNIVERSAL MOTOR Kiểm tra điện trở của Nos.1 và 4 của chân sợi dây trong TACHO SENSOR. Điện trở: khoảng 40 đến 45 Ω (bình thường)
				 ► MOTOR 3 pha Đo điện trở của Nos. 2 và 3 của chân sợi dây bên trong HALL SENSOR. - Sự chuyển đổi của lồng giặt cần được lặp lại. (Quay lồng giặt bằng tay.) - Điện trở : khoảng 3 đến 12V (điện áp có thể khác nhau phụ thuộc vào tốc độ vòng quay).

Error Type	Error Mode	Causes	Corrective Actions	Description of Photo
Lỗi vấp nước	4E 4E1 4E2	- Lỗi giá trị cấp nước - Lỗi Main PCB - Nước đóng băng vào mùa đông	- Nếu van cấp nước có dây bị đứt thì thay nó. - Kiểm tra xem van cấp nước có bị nghẹt vì vật lạ không và xem nước có được cấp liên tục không. - Kiểm tra xem không có nước được cung cấp do nước đóng băng vào mùa đông. - Nếu rơ-le PBA hoạt động bất thường thì thay PBA.	  1. Kiểm tra điện trở của van cấp nước. - Điện trở: 4.0 đến 5.0 KΩ giữa các đầu nối của van cấp nước. 2. Kiểm tra xem có vật gì lạ trong van cấp nước không.
Lỗi bơm xả	5E	- Lỗi bơm xả - Nước đóng băng vào mùa đông - Có vật lạ trong bơm xả - Lỗi Main PCB	- Kiểm tra xem có vật lạ làm cản trở hoạt động của motor bơm xả không. - Kiểm tra có bị tương tự trong tiến trình xả tự nhiên không. - Kiểm tra xem kết nối có đúng không và có dây nào bị đứt không. - Nếu bơm xả liên tục hoạt động bất thường khi nhiệt độ của nước trong lồng giặt cao. - Nếu hoạt động của motor bị cản lại do nước đóng băng vào mùa đông, kiểm tra cách xử lý nước đóng băng và làm theo hướng dẫn.	  ► Motor bơm xả Điện trở: khoảng 6.3 Ω giữa đầu nối của van cấp nước. ► Bơm xả Điện trở: Khoảng 174 Ω giữa Terminals của van cấp nước.
Lỗi liên lạc	AE	- Tín hiệu giữa sub và Main PBA không có. - Kết nối dây không đúng giữa sub và Main PBAs.	- Kiểm tra kết nối dây và điểm tiếp xúc giữa sub và Main PBAs. - Kiểm tra các dây bị đứt. - Kiểm tra xem sub PBA có bị ngắn mạch do hơi ẩm không. - Nếu mạch Main PBA bị lỗi thì thay main.	-

Error Type	Error Mode	Causes	Corrective Actions	Description of Photo
Lỗi công tắc (Lỗi rơ-le chính)	bE1 bE2 bE3	- Nút nguồn được nhấn liên tục. 1 nút khác nút nguồn được nhấn liên tục. - Lỗi rơ-le Main PCB	- Kiểm tra công tắc nguồn hay phần tiếp xúc được nhấn liên tục. - Kiểm tra các con ốc giữ bo PBA có bị siết quá chặt không. Nếu chúng được siết quá chặt thì nới lỏng chúng một chút. - Nếu Main PBA của công tắc IC đóng mở xảy ra, thì thay Main PBA. - Lỗi "bE3" xảy ra nếu kết nối rơ-le chính chưa chính xác. Kiểm tra các kết nối. Nếu các kết nối không có lỗi, thì thay Main PBA.	  Kiểm tra tiếp xúc giữa các nút bấm điều khiển và công tắc chuyển đổi tương ứng. Phải có khoảng cách giữa các nút bấm điều khiển và các nút micro tương ứng. ☒ Nếu không, lỗi xảy ra sau khoảng 30 giây trôi qua.
Lỗi thông gió	CE	- Lỗi cảm biến nhiệt độ máy - Mô tả ngăn chặn máy quá nóng	- Lỗi này xảy ra nếu nhiệt độ của nước hơn 50 °C trong khi xả. Kiểm tra nhiệt độ. - Nếu nhiệt độ nước bình thường, lỗi này xảy ra do lỗi của cảm biến nhiệt độ. Thay bộ gia nhiệt. ☒ Khi thay washing heater, cẩn thận tránh rò rỉ nước.	  Kiểm tra điện trở ở bộ gia nhiệt. (với các đặc tính bị lỗi) Kiểm tra điện áp ở các terminal đỏ / xanh của bộ gia nhiệt trong khi đang giặt. ☒ Kiểm tra 27±10% ở cả các terminals và điện áp bộ gia nhiệt.

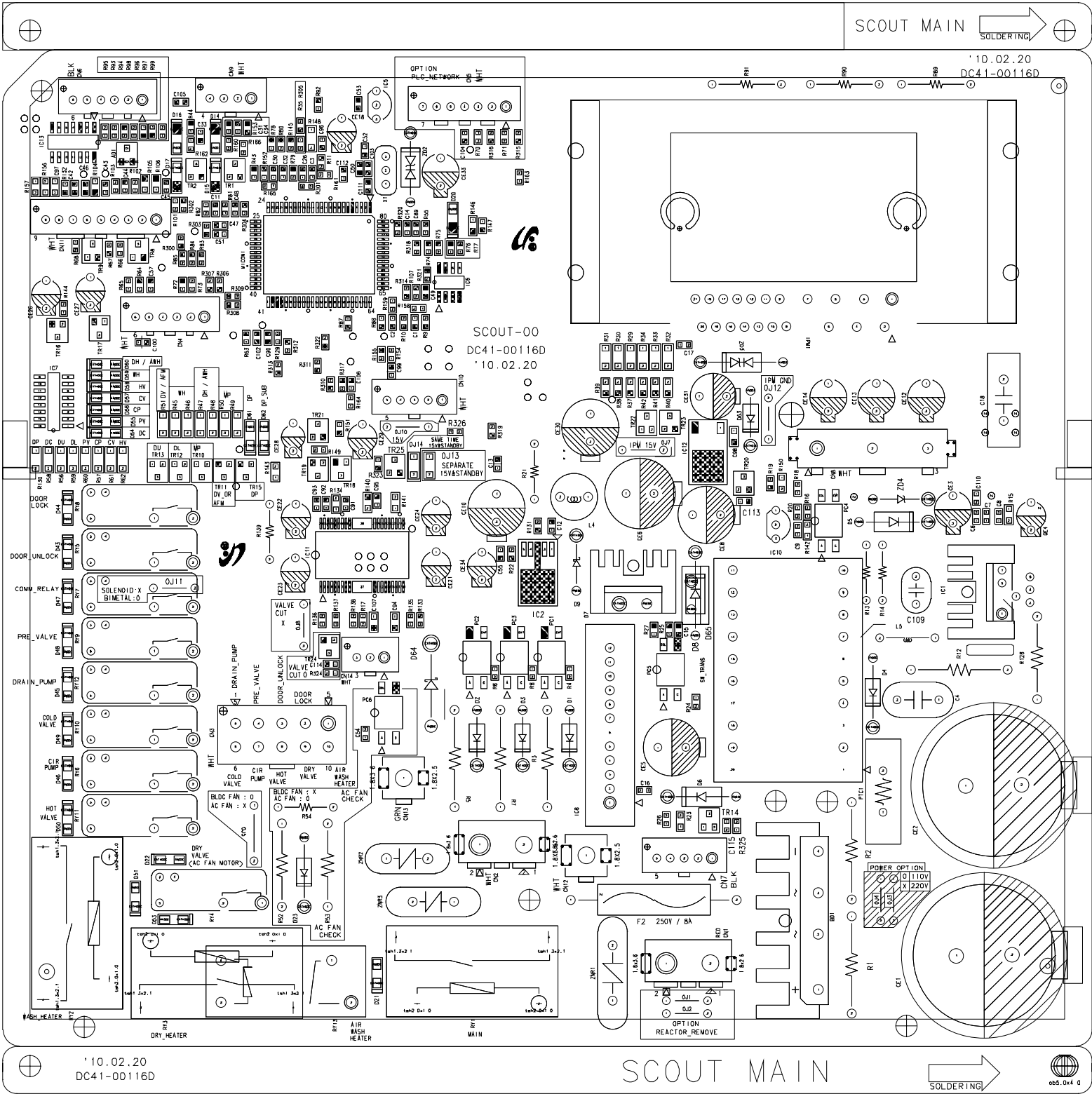
Error Type	Error Mode	Causes	Corrective Actions	Description of Photo
Lỗi cửa	dE dE1 dE2	- Công tắc cửa lỗi - Bơm xả lỗi - Motor quạt. - Lỗi Main PCB	- Nếu lỗi dE xảy ra, kiểm tra xem nó có xảy ra trong chu trình nung nóng nước. - Nếu thấy cửa mở thì đóng cửa lại. - Điện áp 220V được nối trực tiếp đến cửa. Kiểm tra và sửa các kết nối dây nguồn và trạng thái cách điện. - Kiểm tra công tắc cửa, thay nếu nó hỏng. - Kiểm tra cảm biến công tắc cửa. Thay nếu nó hỏng.	 ► Loại 1 Kiểm tra điện áp công tắc cửa. Kiểm tra điện áp sau khi mở nguồn. (đó là kiểm tra công tắc cửa khi nút nguồn được mở và không có phím chức năng nào được nhấn.)
				 ► Loại 2 Điện trở của Nos. 3 và 5 của công tắc khóa cửa phải là khoảng 949 Ω.
Dry Duct Fan Error	FE	- Lỗi motor quạt - Lỗi Main PCB	- Kiểm tra các dây bị đứt và lỗi cách điện của motor bộ sấy. - Kiểm tra kết nối đầu nối và lỗi tiếp xúc. - Nếu đầu nối quạt ngưng tụ lỗi, motor hoạt động bình thường. Tuy nhiên, nếu đầu nối quạt ngưng tụ hoạt động không ổn định, thay nó.	 ► Loại 1 Kiểm tra hoạt động motor quạt bộ sấy. Kiểm tra điện áp motor trong chu kỳ sấy.
				 ► Loại 2 Điện trở của cả 2 đầu nối của motor giặt bằng không khí phải là khoảng 298 Ω.

Error Type	Error Mode	Causes	Corrective Actions	Description of Photo
Lỗi bộ gia nhiệt	HE HE1 HE2 HE3	- Lỗi bộ gia nhiệt - Lỗi cảm biến nhiệt độ màu đỏ ở trung tâm của bộ sấy - Lỗi chức năng giặt hơi nước - Nước đóng băng vào mùa đông	- Kiểm tra dây bị đứt của bộ gia nhiệt máy. Thay nếu nó hỏng. - Lỗi HE hoặc HE1 xảy ra. - Do bộ gia nhiệt sấy hay không khí tươi được lấy quá nóng, nên thay nó. -Lỗi HE2 xảy ra. - Kiểm tra bộ gia nhiệt của chế độ hấp, thay nếu nó hỏng. - Lỗi HE3 xảy ra.	-
Lỗi rò rỉ nước	LE LE1	- Kiểm tra rò rỉ. - Có vật lạ trong thùng DV - Lỗi của ống hoặc gắn ống chưa đúng .	- Kiểm tra hồ kết nối ở chân máy, ống, van, lồng giặt và xem cách xử lý. - Với cách xả tự nhiên, lỗi này xảy ra do ống xả bên dưới bị nghẹt bởi vật lạ. Lấy vật lạ ra. - Kiểm tra hoạt động của motor xả. Thay nó nếu nó không hoạt động bình thường.	 ► KIỂU BƠM XẢ (THOÁT NƯỚC TỰ ĐỘNG) Kiểm tra xem có vật lạ bên trong không.  ☒ Kiểm tra xem có vật lạ bên trong không, như là dây áo hoặc đồng xu.  ► PUMP TYPE Kiểm tra có rò rỉ ở kết nối ống, van, lồng giặt không.
Overflow Error	OE OF	- Lỗi cảm biến mực nước - Nước đóng băng vào mùa đông	- Nếu cảm biến mực nước bị lỗi thì thay nó. - Kiểm tra ống. Lỗi này xảy ra khi ống bị hỏng hoặc bị thủng. - Lỗi này xảy ra khi nước bị đóng băng vào mùa đông. Xem cách xử lý nước bị đóng băng và làm theo hướng dẫn.	 Kiểm tra kết nối ống tới cảm biến mực nước . ☒ Kiểm tra xem ống có bị gấp, đứt hay hỏng không.

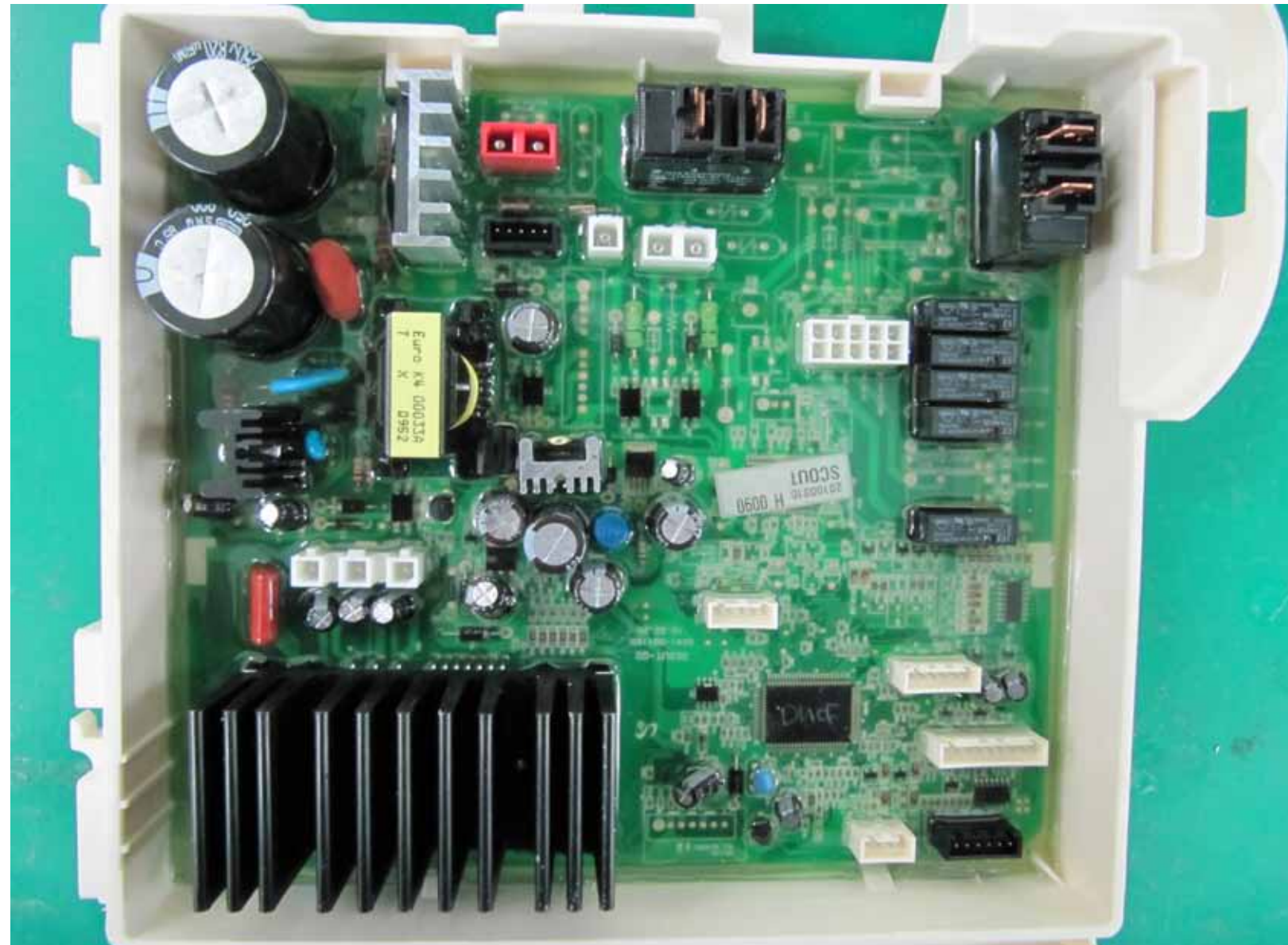
Error Type	Error Mode	Causes	Corrective Actions	Description of Photo
Lỗi cảm biến nhiệt	tE1 tE2 tE3	- Lỗi cảm biến nhiệt độ - Lỗi cảm biến nhiệt độ sấy - Kết nối chưa đúng cảm biến ngưng tụ bộ sấy - Lỗi Main PCB - Nước đóng băng vào mùa đông	- Kiểm tra kết nối của đầu nối cảm biến nhiệt độ của bộ gia nhiệt máy. - Nếu cảm biến nhiệt độ của bộ gia nhiệt máy bị lỗi, thì thay nó. - Lỗi A tE1 xảy ra. - Kiểm tra kết nối của đầu nối cảm biến nhiệt độ. - Nếu cảm biến nhiệt độ của bộ gia nhiệt sấy bị lỗi, thì thay nó. - Lỗi A tE2 xảy ra. - Kiểm tra kết nối của đầu nối cảm biến nhiệt độ của ống ngưng tụ. - Nếu cảm biến nhiệt độ của cảm biến nhiệt độ của ống ngưng tụ bị lỗi, thì thay nó.. - Lỗi A tE3 xảy ra.	-
Lỗi không cân bằng	UE	- Lỗi cảm ứng Motor - Gây ra do quần áo	- Kiểm tra loại quần áo. Kiểm tra xem chúng có thể gây ra tình trạng mất cân bằng không. - Nếu chúng ít nhưng hút nhiều nước, hãy kiểm tra, đọc các hướng dẫn có liên quan trong hướng dẫn sử dụng và làm theo hướng dẫn.	-

5. PCB DIAGRAM

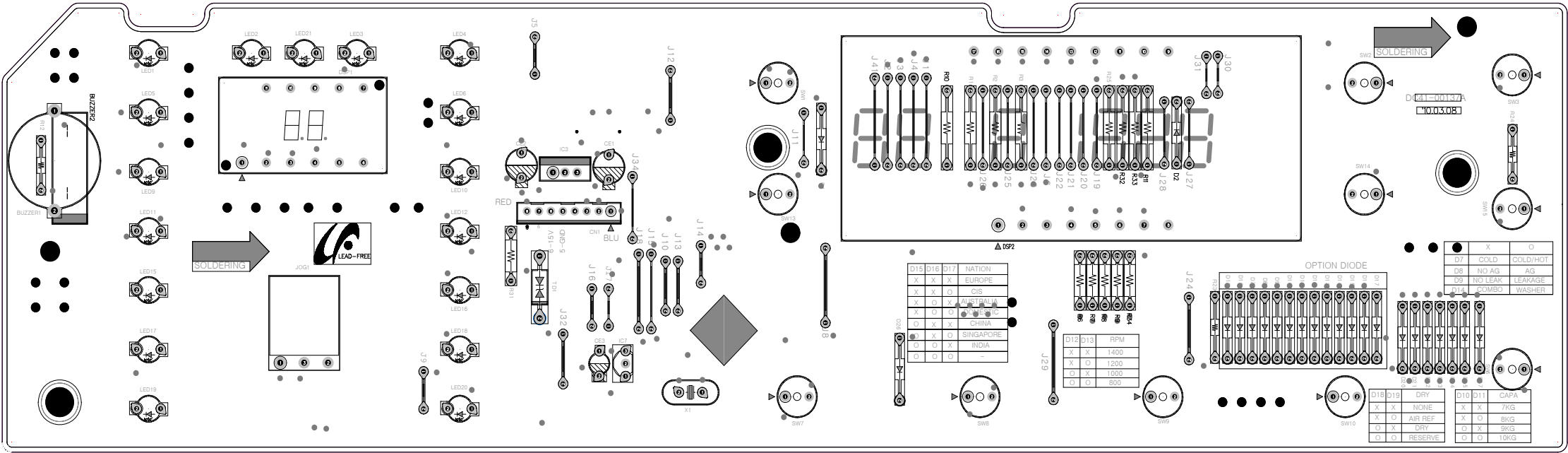
5-1. MAIN PCB



5-2. CIRCUIT DIAGRAMS OF MAIN PARTS



5-3. SUB PCB - BEST



5-4. DETAILED DESCRIPTIONS OF CONTACT TERMINALS (SUB PCB) - BEST

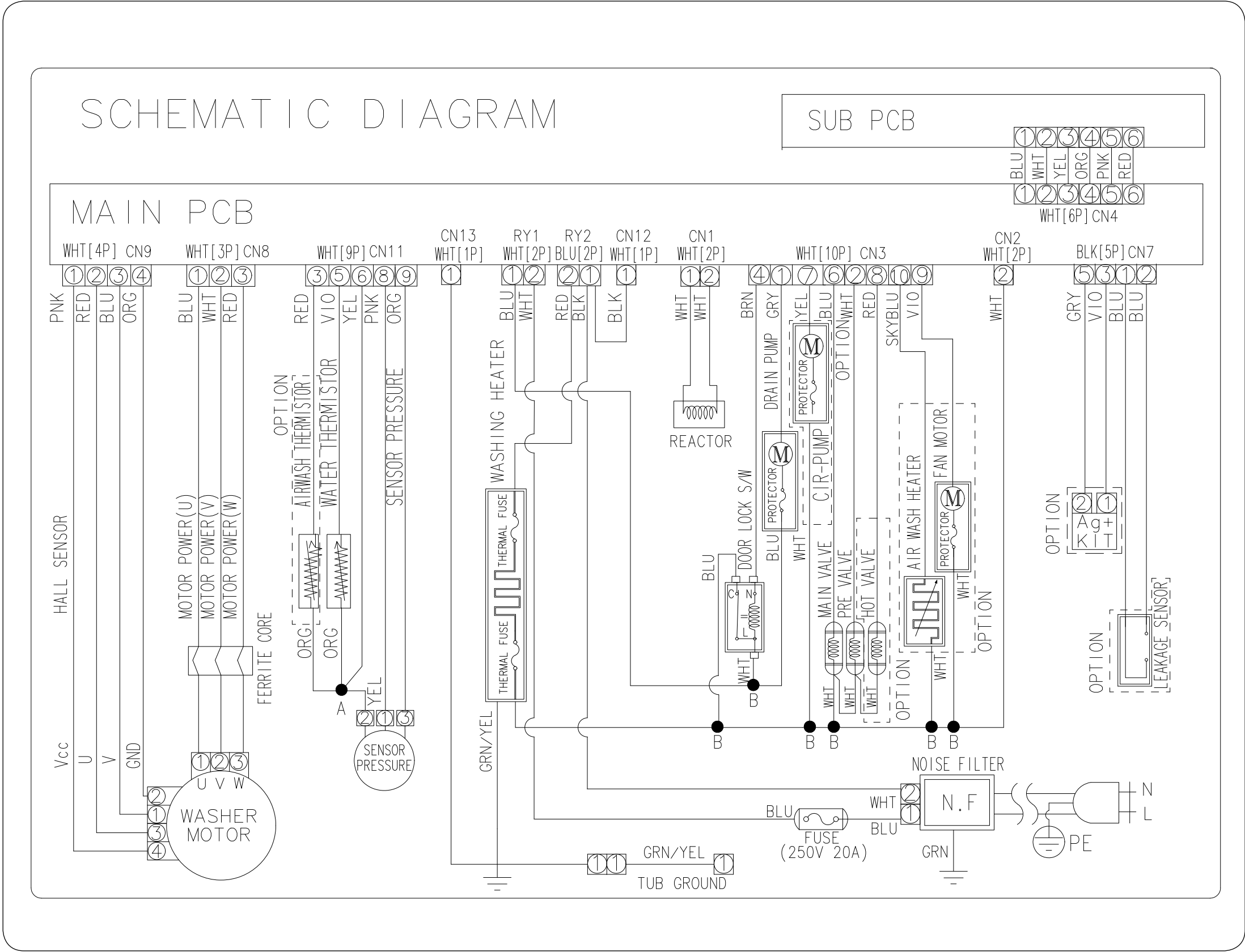


6. WIRING DIAGRAM

6-1. WIRING DIAGRAM

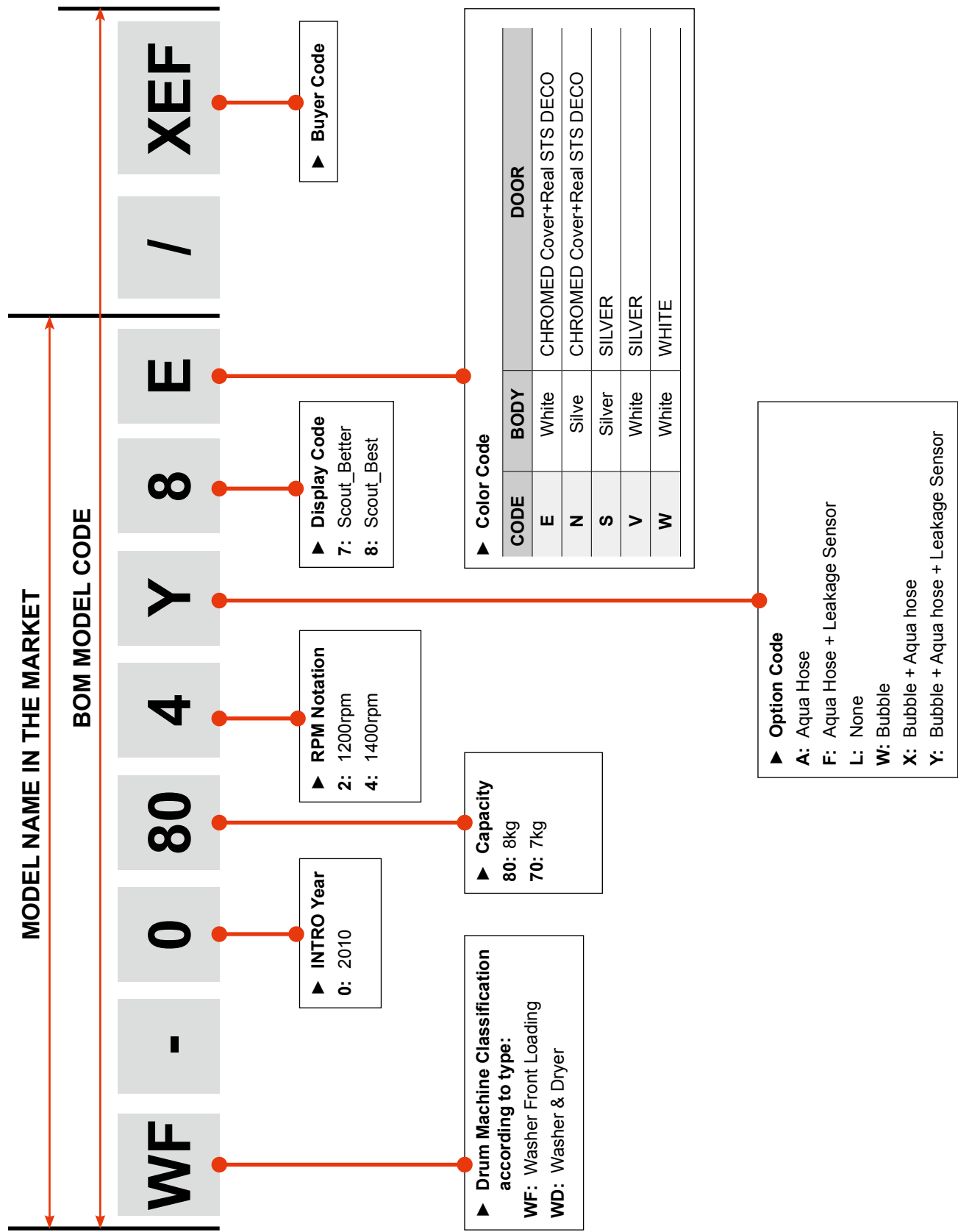
REFERENCE INFORMATION

BLK	BLACK
BLU	BLUE
GRN	GREEN
GRY	GRAY
NTR	NATURAL
ORG	ORANGE
PNK	PINK
RED	RED
SKYBLU	SKYBLUE
VIO	VIOLET
WHT	WHITE
YEL	YELLOW



7. REFERENCE

7-1. SCOUT PROJECT NAME





GSPN (GLOBAL SERVICE PARTNER NETWORK)

Area	Web Site
North America	http://service.samsungportal.com
Latin America	http://latin.samsungportal.com
CIS	http://cis.samsungportal.com
Europe	http://europe.samsungportal.com
China	http://china.samsungportal.com
Asia	http://asia.samsungportal.com
Mideast & Africa	http://mea.samsungportal.com

This Service Manual is a property of Samsung Electronics Co.,Ltd.
Any unauthorized use of Manual can be punished under applicable
International and/or domestic law.

© 2012 Samsung Electronics Co.,Ltd. All
rights reserved.

28 Oct .2013